

Số: /KH-SGTVT

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 12/01/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2025;

Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, trong đó tập trung: đẩy mạnh cải cách thể chế; nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Gắn với vị trí việc làm cơ sở để tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức.

b) Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, Nghị quyết số 60-NQ/TU. Cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS).

Tiếp tục xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

c) Tăng cường kiểm tra, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức; trong đó nâng cao việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ; tiếp nhận và xử lý triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng, kịp thời, chính xác trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính.

b) Kế hoạch phải xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; phối hợp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2025, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) góp phần vào nâng chỉ số (PAR INDEX), (SIPAS) của tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

- 100% văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền tham mưu được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời.

- Triển khai thực hiện rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành lĩnh vực giao thông vận tải, chú trọng rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan sau sáp nhập, tổ chức lại theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành lĩnh vực giao thông vận tải.

- Rà soát, cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính (TTHC) có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện tiếp nhận và giải quyết 100% TTHC trên môi trường điện tử đủ điều kiện; số hóa 100% hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý trong năm

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Cơ quan được kiện toàn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh,

- 100% các phòng ban được kiện toàn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, bảo đảm “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

- Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy năm 2025 theo đúng chỉ đạo của tỉnh.

- Tiếp tục giảm biên chế công chức, đảm bảo đến hết năm 2025 giảm 3,5% so với năm 2021; giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, đảm bảo đến hết năm 2025 giảm 8,1% so với năm 2021 theo chỉ tiêu của tỉnh

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiến hành rà soát và tham mưu trình điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của Sở Giao thông vận tải, đơn vị sự nghiệp công lập sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy.

- Hoàn thành 100% số lớp, chỉ tiêu bồi dưỡng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025.

2.5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025, phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% hồ sơ công việc các cấp được xử lý trực tuyến và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật).

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có giá trị tái sử dụng được số hóa.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phối hợp thực hiện các tỷ lệ chung của tỉnh:

+ Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt 90%.

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua DVCTT toàn trình, một

phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt 80%.

+ Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 70%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán trực tuyến của DVCTT đạt 45%.

+ 100% DVCTT toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra CCHC

- Triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo chỉ đạo của cấp trên; tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh CCHC. Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của tỉnh. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; thường xuyên đăng tải, cập nhật nội dung thông tin hoạt động CCHC Trang thông tin điện tử của các cơ quan,

- Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, trong đó kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của công chức, viên chức trong thực hiện công tác cải cách hành chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

- Nghiên cứu, triển khai sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Triển khai thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra văn bản QPPL tham mưu theo thẩm quyền; rà soát văn bản QPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Cử công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra công tác quản lý nhà nước của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng văn bản QPPL.

- Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời rà soát các văn bản thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2025; tiếp tục rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề xuất các bộ, ngành Trung ương cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá thủ tục hành chính để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định (TTHC) không còn phù hợp, gây khó khăn, cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, bảo đảm công khai, minh bạch và chính xác của thủ tục hành chính; xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đảm bảo tiến độ, nội dung theo quy định.

- Tiếp tục triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; rà soát đề nghị phân cấp, phân công, ủy quyền trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thành phần hồ sơ TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo quy định; phù hợp với thực tiễn,

nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Sở. Cơ cấu lại đội ngũ công chức phù hợp, phát huy được năng lực, trình độ, kinh nghiệm của đội ngũ để thực hiện tốt công việc được giao;

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tăng cường công tác quản lý, tuyển dụng đội ngũ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo công khai, minh bạch; tổ chức các kỳ tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời rà soát, điều chỉnh, phê duyệt Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương sau khi sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức, bộ máy theo chủ trương của Đảng về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Tiếp tục cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn công chức, viên chức chức vụ lãnh đạo, quản lý nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; trang bị kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ, kiến thức văn hóa công sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công chức, ý thức kỷ luật của công chức, viên chức.

- Thường xuyên, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc phù hợp với thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu, xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

- Kịp thời cập nhập thông tin dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn, bảo đảm thông tin luôn Đúng-Đủ-Sạch-Sống.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ; thực hiện các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương theo quy định.

- Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ: 01 đơn vị tự chủ, tự chi trả chi thường xuyên .

- Rà soát sửa đổi bổ sung quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan, đơn vị; tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan, sử dụng phần mềm văn phòng điện tử Ioffice trong hệ thống mạng nội bộ cơ quan, quy trình xử lý, trình, duyệt các văn bản giấy tờ theo đúng chu trình giải quyết công việc.

- Tiếp tục triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kết nối liên thông đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin chuyên ngành GTVT với cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và chuyển đổi số của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai tốt việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ động đưa vào ứng dụng, sử dụng các phần mềm, hệ thống dịch vụ công của bộ, ngành GTVT, của tỉnh cung cấp, qua đó nâng cao tính công khai, minh bạch và chất lượng kiểm soát việc giải quyết TTHC đối với các Phần mềm Quản lý Giấy phép lái xe; Phần mềm Hệ thống nghiệp vụ quản lý vận tải đường bộ; Phần mềm Hệ thống quản lý vận tải đường bộ quốc tế; Phần mềm Hệ thống nghiệp vụ quản lý vận tải đường bộ; Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh; triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh công bố đủ điều kiện thực hiện.

- Thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Sở đã ban hành vào xử lý công việc, góp phần cải cách thủ tục hành chính, cải tiến lề lối, tác phong làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan.

- Thường xuyên cập nhật thông tin công khai sửa đổi, bổ sung về thủ tục hành chính; cập nhật thường xuyên thông tin, làm giàu các thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở.

(Có phụ lục các nhiệm vụ giải pháp, phân công về cải cách hành chính năm 2025 kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo Sở trong công tác chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện kế hoạch này và tổng hợp báo cáo theo đúng quy định; hướng dẫn các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính trong năm. Lập kế hoạch tuyên truyền phổ biến công tác CCHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị trực thuộc; Kiểm soát các thủ tục hành chính theo kế hoạch.

2. Trưởng các phòng, ban có trách nhiệm triển khai, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phòng, ban mình thực hiện các nội dung liên quan công tác cải cách hành chính và báo cáo đúng thời gian quy định.

3. Giao Văn phòng theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 đảm bảo đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Khánh Dư